

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

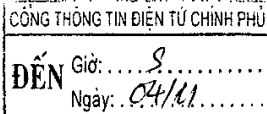
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **27** /2015/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **02** tháng **11** năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chế độ trách nhiệm Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị
trong công tác quản lý, bảo vệ đề điều trên địa bàn tỉnh Hà Nam**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đề điều số 79/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 157/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ; số 34/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2011 về xử lý kỷ luật đối với công chức; số 139/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đề điều; phòng, chống lụt bão;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chế độ trách nhiệm Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý, bảo vệ đề điều trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

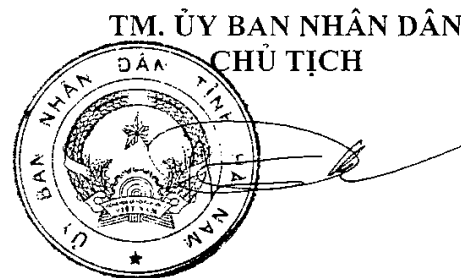
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Tổng cục Thủy lợi;
- TTTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, NC, XD. GT, KTTH, TN, TTCB;
- Website Hà Nam;
- Lưu VT, NN(11A)

HA15/QĐ/19.10.15



Nguyễn Xuân Đông

QUY ĐỊNH

**Chế độ trách nhiệm Người đứng đầu cơ quan, đơn vị
trong công tác quản lý, bảo vệ đề điều trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: **27** /2015/QĐ-UBND
ngày **02** tháng **11** năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chế độ trách nhiệm Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị của Nhà nước *(gọi chung là Người đứng đầu)* trong công tác quản lý, bảo vệ đề điều trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; các tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ quản lý, bảo vệ đề điều;

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có đề *(gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện)*; các phòng, ban chức năng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện về công tác quản lý, bảo vệ đề điều;

c) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn *(gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã)* có đề;

d) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có hoạt động liên quan đến đề điều.

2. Cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị của Nhà nước quy định tại khoản 1 Điều này cũng phải chịu trách nhiệm như người đứng đầu cơ quan, đơn vị của Nhà nước trong lĩnh vực được phân công lãnh đạo, quản lý, điều hành bằng văn bản ủy quyền hoặc bằng quyết định phân công phụ trách lĩnh vực của người đứng đầu cơ quan, tổ chức hoặc cơ quan chủ quản cấp trên.

Điều 3. Căn cứ xác định trách nhiệm của Người đứng đầu trong công tác quản lý, bảo vệ đề điều

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị do pháp luật quy định.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Người đứng đầu trong công tác quản lý, bảo vệ đề điều.

3. Căn cứ nội dung, chế độ trách nhiệm đối với Người đứng đầu quy định tại Điều 5 văn bản này.

Điều 4. Nguyên tắc xác định chế độ trách nhiệm Người đứng đầu

1. Đảm bảo khách quan, đúng người, đúng việc, đúng quy định.
2. Theo quy định của Pháp luật và điều kiện cụ thể trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở địa phương, đơn vị.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Chế độ trách nhiệm của Người đứng đầu trong công tác quản lý, bảo vệ đê điều

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm chỉ đạo Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao trong công tác quản lý, bảo vệ đê điều. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc xử lý vi phạm pháp luật về đê điều.

2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành liên quan đến công tác bảo vệ đê điều có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc xử lý vi phạm pháp luật về đê điều theo quy định.

3. Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão chịu trách nhiệm:

a) Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác quản lý, bảo vệ đê điều trên địa bàn tỉnh;

b) Chỉ đạo Hạt trưởng Hạt quản lý đê thực hiện chức năng nhiệm vụ quản lý, bảo vệ đê điều.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo các phòng, ban chức năng của huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có đê trong công tác quản lý, bảo vệ đê điều trên địa bàn;

b) Chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đê điều trong phạm vi địa phương.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều.

d) Tổ chức xử lý dứt điểm vi phạm pháp luật về đê điều theo quy định, đối với những vi phạm nghiêm trọng phải báo cáo ngay Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thời gian xử lý vi phạm không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được Hồ sơ vi phạm và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Người đứng đầu các phòng, ban chức năng cấp huyện có liên quan chịu trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ đê điều ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật về đê điều, đồng thời chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về các vấn đề đã tham mưu theo quy định.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có đề chịu trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện việc quản lý, bảo vệ đề điều trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức xử lý dứt điểm vi phạm pháp luật về đề điều theo quy định của pháp luật, đồng thời báo cáo lên Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thời gian xử lý vi phạm không quá 05 ngày kể từ ngày phát sinh vi phạm và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

7. Hạt trưởng Hạt quản lý đề khu vực chịu trách nhiệm phát hiện, có biện pháp ngăn chặn, phối hợp với chính quyền địa phương lập biên bản đình chỉ và báo cáo kịp thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chi cục Quản lý đề điều và Phòng chống lụt bão trong thời gian không quá 02 ngày kể từ thời điểm phát sinh vi phạm; phối hợp với các ngành chức năng cấp huyện, cấp xã trong việc xử lý vi phạm. Riêng huyện Bình Lục không có Hạt quản lý đề thì lực lượng quản lý đề nhân dân có trách nhiệm phát hiện, có biện pháp ngăn chặn, lập biên bản đình chỉ và báo cáo kịp thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

8. Trong trường hợp vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử phạt của nhiều người, thì việc xử lý phạt vi phạm hành chính do người thụ lý đầu tiên thực hiện.

Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Hạt trưởng Hạt quản lý đề khu vực phát hiện hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chánh thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải báo cáo kịp thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Hạt quản lý đề khu vực phải báo cáo kịp thời Chánh thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thụ lý giải quyết.

9. Người đứng đầu các tổ chức, đơn vị có hoạt động liên quan đến đề điều chịu trách nhiệm thực hiện theo quy định của Luật Đề điều và các quy định khác liên quan.

Điều 6. Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ Người đứng đầu trong công tác quản lý, bảo vệ đề điều

1. Hoàn thành nhiệm vụ: Phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về đề điều, không để vi phạm phát sinh ảnh hưởng đến an toàn đề điều.

2. Không hoàn thành nhiệm vụ: Để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật về đề điều trên địa bàn, không có biện pháp xử lý hoặc xử lý không dứt điểm làm ảnh hưởng đến an toàn đề điều, gây hậu quả nghiêm trọng.

Điều 7. Hình thức khen thưởng, kỷ luật

1. Khen thưởng: Người đứng đầu có thành tích trong việc ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về đề điều được khen thưởng theo quy định của pháp luật Thi đua, khen thưởng.

2. Xử lý kỷ luật: Căn cứ mức độ ảnh hưởng đến an toàn đề điều và trách nhiệm Người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, để xem xét quyết định hình thức xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành chế độ trách nhiệm Người đứng đầu theo quy định tại văn bản này.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đánh giá mức độ thực hiện chế độ trách nhiệm Người đứng đầu trong công tác quản lý, bảo vệ đê điều; chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định việc xử lý khi Người đứng đầu vi phạm theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của Giám đốc Công an tỉnh

Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác quản lý, bảo vệ đê điều; Chỉ đạo lực lượng tăng cường kiểm tra xử lý nghiêm về các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều theo thẩm quyền.

Điều 10. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

1. Theo chức năng, nhiệm vụ Người đứng đầu có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định tại văn bản này.

2. Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện theo quy định.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đông